

Bản án số: 62/2019/DS-PT

Ngày: 22 – 4 – 2019

V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại về sức khỏe”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Ngọc Phi

Các Thẩm phán:

Ông Lưu Hữu Giàu;

Ông Trần Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Dương Quy Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2019/DS-PT, ngày 30 tháng 01 năm 2019 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 43/2018/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 42/2019/QĐXX-DSPT ngày 21 tháng 02 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2019/QĐ-PT ngày 20 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Néang R, sinh năm 1965, địa chỉ cư trú: Số 02, tổ 1, ấp TT, xã NT, huyện TT, tỉnh AG (có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Trần Tiến V là Luật sư Văn phòng Luật sư Tiến V – Đoàn Luật sư tỉnh AG (có mặt).

- Ông Nguyễn Văn Ngữ là Luật sư – Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh AG (vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Chau H, sinh năm 1967, địa chỉ: Số 11, tổ 1, ấp TT, xã NT, huyện TT, tỉnh AG (có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Văng Thị V - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh AG (có mặt).

3. *Người phiên dịch:* Ông Chau Sóc S – Cán bộ Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh AG (có mặt).

4. *Người kháng cáo:* Ông Chau H là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Neáng R (sau đây gọi tắt là bà R) trình bày:

Ngày 11/01/2018, bà đang điều khiển xe mô tô trên đường đến ấp TT, xã NT, huyện TT, tỉnh AG thì gặp ông Chau H (sau đây gọi tắt là ông H) đang điều khiển xe mô tô trong tình trạng say rượu, không tỉnh táo nên gây tai nạn cho bà, bà được con dâu và con gái đưa đến Bệnh viện TT cấp cứu, Bác sĩ chẩn đoán bà không bị chấn thương và cho bà về nhà. Về đến nhà, bà vẫn cảm giác đau nên bà đến phòng khám tư của Bác sĩ kiểm tra lại thì phát hiện bà bị gãy 01 xương sườn trái, bà về nhà vẫn cảm giác đau.

Ngày 12/01/2018, bà đến Bệnh viện Đa khoa Hạnh Phúc Long Xuyên kiểm tra sức khỏe thì phát hiện bà bị gãy 03 xương sườn nên bà nhập viện điều trị từ ngày 12/01/2018 đến ngày 19/01/2018 xuất viện.

Ngày 22/01/2018, Công an xã NT mời bà đến trụ sở Công an làm việc, Công an xã NT có lập Biên bản thỏa thuận giữa bà và ông H, nhưng ông H không đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà nên hòa giải không thành.

Ngày 23/01/2018, bà có gửi Tờ tường trình đến Công an xã NT yêu cầu ông H phải bồi thường thiệt hại cho bà.

Ngày 05/02/2018, Công an xã NT có tổ chức hòa giải giữa bà và ông H nhưng kết quả hòa giải không thành.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông H phải bồi thường thiệt hại cho bà số tiền là 117.831.378đ, gồm các khoản như sau:

- Chi phí điều trị: 3.731.378đ.
- Chi phí đi lại từ TT đến Bệnh viện Hạnh Phúc: 700.000đ/lượt x 03 lượt = 2.100.000đ
- Thu nhập của bà: 500.000đ x 07 ngày = 3.500.000đ.
- Thu nhập của người nuôi bệnh: 500.000đ x 07 ngày = 3.500.000đ.
- Tổn thất tinh thần: 3.500.000đ x 30 tháng = 105.000.000đ.

Theo biên bản lấy lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông H trình bày:

Khoảng 15 giờ ngày 11/01/2018, ông đang điều khiển xe mô tô từ hướng Chùa Soài So đến kênh Soài So để cắt cỏ cho bò ăn thì gặp bà R đang điều khiển xe từ hướng nhà bà ba Bô Câu đến hướng nhà ông Chau Konn, khi đến ngã tư nhà ông Chau Bi thì bánh trước xe của bà R đang điều khiển va chạm vào bánh trước xe của ông đang điều khiển, hậu quả làm ông té ngã bất tỉnh, ông có đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh AG điều trị, Bác sĩ chẩn đoán ông bị chấn thương phần

mềm và trầy sướt tay, chân, xe mô tô của ông bị hư hỏng nhưng ông không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản.

Sau khi tai nạn xảy ra, con của bà R mang xe của bà R về nhà, hiện trường tai nạn chỉ còn lại xe của ông nên Công an không lập biên bản hiện trường.

Trước khi xảy ra tai nạn, ông có dự tiệc cưới nhưng do tuổi già nên ông uống 01 ly, bà R khi điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm.

Nay ông không đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà R, vì tai nạn xảy ra không có biên bản hiện trường và ông không có lỗi gây ra tai nạn cho bà R.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 43/2018/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Neáng R.

- Buộc ông Chau H phải bồi thường thiệt hại cho bà Neáng R số tiền 19.727.579đ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm chậm thi hành, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 06/12/2018, ông Chau H kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Neáng R.

Tại phiên tòa:

- Bà R trình bày: Đồng ý bản án sơ thẩm.

- Ông H trình bày: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Chau H; Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

- Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Chau H; Sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn; Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Neáng R.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến:

- + Về tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Những người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- + Về giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Không nhận yêu cầu kháng cáo của ông Chau H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hình thức đơn kháng cáo: Ông H nộp đơn kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông H cư trú tại xãNT, huyện TT, tỉnh AG, nên thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo:

Tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 15 giờ ngày 11/01/2018 giữa bà R và ông H tuy không lập biên bản hiện trường nhưng bà R và ông H trình bày thống nhất: khoảng 15 giờ ngày 11/01/2018 bà R và ông H đang điều khiển xe mô tô có va chạm nhau tại ngã tư gần nhà ông Chau Bi thuộc khu vực ấp TT, xãNT, huyện TT, tỉnh AG.

Tại Biên bản xác minh ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, người làm chứng ông Chau Bi trình bày: ngã tư giao nhau (nơi xảy ra tai nạn) không có đèn giao thông, không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, ông H đang điều khiển xe mô tô đi từ hướng Chùa Soài So đến Kênh Soài So, bà R điều khiển xe đi từ hướng nhà ông Bồ Câu đến nhà ông Chau Konn (bà R đang điều khiển xe đi đến từ bên phải của ông H). Ngoài ra, ông Chau Bi xác nhận có nhìn thấy bà R đang nằm sát lề ngã tư và đầu xe của bà R theo hướng nhà ông Chau Konn; ông H té ngã nằm giữa ngã tư và bị xe của ông H đè lên chân. Xét, lời khai của ông Chau Bi phù hợp với lời khai của bà R và ông H.

Lời khai của ông Chau Cương là công an viên của Công an xãNT xác nhận: sau khi tai nạn xảy ra, ông Chau Cương được Công an xãNT phân công đến nhà bà R và nhà ông H để xác minh dấu vết trên xe, qua xác minh thì thấy xe của ông H bị cong phượt trước theo hướng từ phía trước ra sau, xe của bà R bị vỡ chắn bùn phía bên trái; trong lúc đang xác minh tại nhà ông H, ông Chau Cương có thấy gia đình bà R đến nhà ông H thương lượng việc bồi thường thì có nghe ông H đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà R.

Lời khai của ông H xác nhận: vị trí xảy ra va chạm trên phần làn đường mà ông H đang điều khiển xe.

Từ dấu vết hư hỏng xe của bà R và xe của ông H theo lời khai xác nhận của ông Chau Cương, theo lời khai của ông Chau Bi và theo lời khai của các đương cho thấy: bà R và ông H đang điều khiển xe đến điểm giao nhau của ngã

tư, cụ thể: bà R đi đến từ bên phải của ông H, ông H đi đến từ bên trái của bà R. Lẽ ra, ông H phải nhường đường cho xe của bà R đi đến từ bên phải theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật giao thông đường bộ, nhưng ông H không nhường đường cho xe của bà R nên xe của ông H va chạm vào xe của bà R, hậu quả: bà R và ông H đều bị thương tích. Do đó, có cơ sở xác định ông H có lỗi khi tham gia giao thông nên gây ra thương tích cho bà R.

Việc bà R điều trị thương tích có chứng từ của Bệnh viện Tri Tôn, có chứng cứ và hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Hạnh Phúc Long Xuyên với chấn thương là gãy kính khung sườn 7,8,9 (theo kết quả xét nghiệm của Bệnh viện đa khoa Hạnh Phúc).

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn buộc ông H phải bồi thường thiệt hại cho bà R số tiền 19.727.579đ là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự 2015.

Ông H kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ mới nên ý kiến đề nghị của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông H là không có cơ sở. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông H như ý kiến đề nghị của người bảo vệ quyền, lợi ích của bà R và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

[4]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, ông H được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Chau H.
2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 43/2018/DS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang
 - Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Neáng R.
 - Buộc ông Chau H phải bồi thường thiệt hại cho bà Neáng R số tiền 19.727.579đ.
 - Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Chau H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chưa thi hành án.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Chau H được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh AG;
- Phòng KTNV và THA;
- TAND huyện;
- Chi cục THA huyện;
- Văn Phòng;
- Tòa Dân sự;
- Đường sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Ngọc Phi